

Số: *M22/2022/NQ-ĐHĐCĐ*

Thái Nguyên, ngày 24 tháng 04 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
PHIÊN HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020.;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ Phần Đầu tư và Thương mại TNG;
- Căn cứ Biên bản số 01/BB-TNG-ĐHĐCĐ 2022 của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông
- Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỉ lệ 100% biểu quyết tán thành; lập hồi 09h00 ngày 24/04/2022;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu số 02/BB-TNG-ĐHĐCĐ 2022 của Ban Kiểm phiếu - Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với tỉ lệ 100% biểu quyết tán thành; lập hồi 11h00 ngày 24/04/2022;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 số 03/BB-TNG-ĐHĐCĐ2022, lập hồi 11h30 ngày 24/04/2022;

Phiên họp thường niên năm 2022 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG được tổ chức tại Chi nhánh Máy Sóng Công, Khu B - Khu Công nghiệp Sóng Công I – Thành phố Sông Công – Tỉnh Thái Nguyên; vào ngày 24/04/2022, với sự tham gia của 179 cổ đông và người được ủy quyền đại diện cho 50.760.556 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 54,76% tổng số cổ phần phát hành của Công ty.

- Căn cứ Điều 145 Luật doanh nghiệp 2020 về điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ
- Căn cứ Khoản 1 Điều 19 Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG;

Đối chiếu với các điều kiện, quy định trên về việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên thì Đại hội thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG đã đủ điều kiện tổ chức.

Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG có đủ thẩm quyền để quyết định các vấn đề nằm trong chương trình nghị sự của Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông đã quyết định các vấn đề sau đây:

## QUYẾT NGHỊ

### Điều 1.

1. Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2021, Báo cáo HĐQT, Ủy ban kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:

1.1. Nhất trí thông qua Báo cáo Tài chính năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán với một số chỉ tiêu chính như sau:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 5.446.378.397.894
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: 280.850.252.433
- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp: 232.286.347.757

1.2. Thông qua Báo cáo HĐQT, báo cáo Ủy ban kiểm toán

1.3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

#### PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2021

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
	Lợi nhuận sau thuế 2021	232.286.347.757
A	Thù lao HĐQT	5.574.872.346
B	Phân phối lợi nhuận 2021	226.711.475.411
I	Trả cổ tức 2021 (tổng 16%)	148.318.040.000
	- Trả cổ tức bằng tiền mặt 8%	74.159.020.000
	- Trả cổ tức bằng cổ phiếu 8%	74.159.020.000
II	Trích lập các quỹ	78.393.435.411
1	Trích quỹ Đầu tư phát triển (5%)	11.614.317.388
2	Trích quỹ DP bổ sung vốn lưu động (5%)	11.614.317.388
3	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	55.164.800.635
C	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	

### 2. Chi trả cổ tức năm 2021:

Đại hội đồng cổ đông nhất trí chi cổ tức năm 2021 cho cổ đông là 16% vốn điều lệ: Trong đó chi 8% bằng tiền mặt và 8% bằng cổ phiếu, chi tiết cụ thể Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt đảm bảo lợi ích cổ đông.

### 3. Chi trả thù lao HĐQT năm 2021:

Đại hội đồng cổ đông nhất trí chi trả thù lao cho HĐQT năm 2021 là 2.4% lợi nhuận sau thuế bằng tiền mặt. Chi tiết cụ thể ủy quyền cho HĐQT phê duyệt.

### 4. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2022, dự kiến kế hoạch chi trả cổ tức năm 2022 và dự kiến kế hoạch chi trả thù lao HĐQT năm 2022

4.1. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với các chỉ tiêu tài chính sau:

- Doanh thu: 6.000 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 280 tỷ đồng

4.2. Thông qua kế hoạch chi trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông: Dự kiến chi trả tối thiểu 16% Vốn điều lệ. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn hình thức chi trả bằng



tiền mặt hoặc bằng cổ phiếu đảm bảo lợi ích cổ đông.

4.3. Thông qua kế hoạch chi trả thù lao HĐQT năm 2022 là 2,4% lợi nhuận sau thuế năm 2022 bằng tiền mặt. Chi tiết cụ thể Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt

5. Thông qua phương án lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2022 của Công ty.

6. Thông qua tờ trình số 01/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 ngày 01/04/2022 của Hội đồng quản trị Công ty về việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi điều lệ công ty

7. Thông qua toàn văn tờ trình số 02/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 ngày 01/04/2022, tờ trình số 03/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 ngày 01/04/2022, tờ trình số 04/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 ngày 01/04/2022, tờ trình số 05/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 ngày 01/04/2022, tờ trình số 06/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 ngày 01/04/2022 về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ với một số nội dung chính như sau:

Tổng số cổ phần phát hành tối đa: 36.809.573 cổ phần, bao gồm:

- Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021 tối đa: 7.415.902 cổ phần;
- Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) tối đa: 5.005.734 cổ phần;
- Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu: tối đa 10.512.042 cổ phần;
- Phát hành cổ phiếu riêng lẻ: tối đa 13.875.895 cổ phần.

8. Thông qua việc tách mảng BĐS cho Công ty TNHH Một Thành Viên TNG Eco Green (Công ty con 100% vốn điều lệ của TNG).

## **Điều 2. Trách nhiệm thực hiện Nghị quyết**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí giao cho Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các công việc được nêu trong Nghị quyết này, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, doanh nghiệp và phù hợp với quy định của pháp luật.

Bản Nghị quyết gồm có [03] trang, [02] điều. Toàn văn Nghị quyết đã được thông qua Đại hội đồng cổ đông phiên họp thường niên năm 2022 thông qua với tỉ lệ biểu quyết tán thành là 100 % số cổ phần biểu quyết đại diện cho các cổ đông dự họp và có hiệu lực kể từ ngày ký.

### **Nơi nhận:**

- Cổ đông
- Các ban ngành, cơ quan hữu quan
- HĐQT, Ban Tổng Giám đốc
- Lưu VT.

**CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG**  
**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CHỦ TỊCH HĐQT**



**NGUYỄN VĂN THỜI**

Số: 03/BB-TNG-DHĐCĐ2022

Thái Nguyên, ngày 24 tháng 04 năm 2022

**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**Của**  
**Công ty Cổ Phần Đầu tư và Thương mại TNG.**

Có địa chỉ: Tại số 434/1- Đường Bắc Kạn - Phường Hoàng Văn Thụ - Thành phố Thái Nguyên - Tỉnh Thái nguyên.

Hôm nay, ngày 24/04/2022 Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư và thương mại TNG đã tiến hành Đại hội thường niên năm 2022 tại Chi nhánh Máy Sóng Công - Khu B - Khu Công nghiệp Sóng Công I - Thành phố Sóng Công - Tỉnh Thái Nguyên.

**THÀNH PHẦN THAM DỰ:**

1. Cổ đông của TNG.
2. HĐQT, ban lãnh đạo công ty.
3. Khách mời:
  - 3.1 Công ty kiểm toán Delloitte.
  - 3.2 Đại diện Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Thái Nguyên.
  - 3.3 Đại diện các ngân hàng; BIDV, Vietinbank, MB, VCB...
  - 3.4 Đại diện công ty chứng khoán MBs...
  - 3.5 Đại diện các quỹ đầu tư

**NỘI DUNG ĐẠI HỘI**

**PHẦN 1. Thông qua danh sách nhân sự Ban kiểm phiếu Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ Phần Đầu tư và Thương mại TNG gồm các Ông/bà có tên sau đây:**

**I. Ban kiểm phiếu gồm các ông bà có tên sau:**

1. Bà Lương Thị Thúy Hà - PCT HĐQT - Trưởng ban;
2. Bà Trần Thị Thu Hà - KTT
3. Ông Lê Xuân Vĩ - Giám đốc Chi nhánh TRE
4. Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh - NV Ban KTNB
5. Bà Nguyễn Thúy Ngân - NV Ban KTNB
6. Bà Nguyễn Phương Thúy - Trưởng phòng TCHC

**II. Người giám sát kiểm phiếu**

1. Ông Đào Đức Thanh - Trưởng ban KTNB

- Biểu quyết thông qua danh sách nhân sự Ban kiểm phiếu:

+ Ý kiến đồng ý: 50.760.566 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

+ Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

+ Ý kiến khác: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp

## **PHẦN 2. Thông qua Biên bản thẩm tra tư cách đại biểu**

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ Phần Đầu tư và Thương mại TNG được thành lập theo Quyết định số 090301/QĐ-HĐQT ngày 09/03/2022.

2. Bà Lương Thị Thúy Hà - Phó Chủ tịch HĐQT - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu tại thời điểm khai mạc đại hội như sau:

2.1 Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết Công ty đã phát hành là: 92.698.779 cổ phần.

2.2 Tổng số đại biểu tham dự: 179 Cổ đông và người được ủy quyền tham dự, đại diện cho 50.760.566 cổ phần, tương đương với 54,76% cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

2.3 Biểu quyết thông qua báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu do Ban kiểm tra tư cách đại biểu trình bày:

+ Ý kiến đồng ý: 50.760.566 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

+ Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

+ Ý kiến khác: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp

*Căn cứ vào:*

- Theo quy định tại Điều 145 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

- Khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư và thương mại TNG;

- Theo mục a, khoản 3, điều 10, thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

+ Công ty cổ phần Đầu tư và thương mại TNG đã công bố thông tin trên trang web của Công ty theo địa chỉ: [www.tng.vn](http://www.tng.vn) vào ngày 14/03/2022, trước 41 ngày đại hội: <https://tng.vn/page/tin-bai/Thong-bao-moi-hop-Dai-hoi-dong-co-dong-nam-2022-182793>

+ Tài liệu họp công bố từ ngày 14/03/2022 trên website của TNG: <https://tng.vn/page/tin-bai/Tai-lieu-hop-dai-hoi-dong-co-dong-thuong-nien-2022-182796>

+ Web HNX vào ngày 14/03/2022 trước 41 ngày đại hội [https://hnx.vn/cophieu-etfs/chi-tiet-chung-khoan-ny-TNG.html?\\_des\\_tab=3](https://hnx.vn/cophieu-etfs/chi-tiet-chung-khoan-ny-TNG.html?_des_tab=3)

+ Gửi thư đến địa chỉ trong danh sách VSD gửi lại. Gửi ngày 01/04/2022.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 145 Luật doanh nghiệp 2020: “*Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% cổ phần có quyền biểu quyết*”.

Kết luận: Đại hội đủ điều kiện tiến hành. Có đủ thẩm quyền để quyết định các vấn đề của Đại hội.

### **PHẦN 3. Giới thiệu Chủ tọa, Thư ký Đại hội**

- Chủ tọa: Ông Nguyễn Văn Thời – Chủ tịch HĐQT là chủ tọa cuộc họp.

- Thư ký Đại hội: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh, Bà Nguyễn Thúy Ngân.

- Đại hội đã nhất trí thông qua thành phần Chủ tọa và Thư ký như trên với kết quả biểu quyết như sau:

+ Ý kiến đồng ý: 50.760.566 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

+ Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0 % cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

+ Ý kiến khác: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp

### **PHẦN 4. Chủ tọa Đại hội phát biểu khai mạc và thông qua chương trình nghị sự**

- Chủ tọa phát biểu khai mạc.

- Chủ tọa thông qua chương trình Đại hội:

Căn cứ Điều 142 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, quy định về quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông.

Chủ tọa Thông qua chương trình Đại hội với các nội dung chính như sau:

1. Báo cáo kết quả SXKD năm 2021, Báo cáo HĐQT, Ủy Ban kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận 2021.

2. Chi trả cổ tức năm 2021.

3. Chi trả thù lao HĐQT năm 2021.

4. Kế hoạch SXKD năm 2022, dự kiến kế hoạch chi trả cổ tức năm 2022 và dự kiến kế hoạch chi trả thù lao HĐQT năm 2022

5. Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2022 của Công ty.

6. Sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi điều lệ Công ty.

7. Phương án phát hành cổ phiếu năm 2022.

8. Thông qua việc tách mảng BĐS cho Công ty TNHH Một Thành Viên TNG Eco Green (Công ty con 100% vốn điều lệ của TNG).

- Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua chương trình Đại hội với tỷ lệ biểu quyết:
- + Ý kiến đồng ý: 50.760.566 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
  - + Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
  - + Ý kiến khác: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp

#### **PHẦN 5. Thông qua Quy chế Đại hội**

- Bà Nguyễn Thúy Ngân trình bày dự thảo Quy chế Đại hội.
- Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế đại hội với tỷ lệ biểu quyết như sau:
  - + Ý kiến đồng ý: 50.760.566 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
  - + Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
  - + Ý kiến khác: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp

#### **PHẦN 6. Báo cáo kết quả SXKD năm 2021, Báo cáo HĐQT, Ủy Ban kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2021**

Biểu quyết thông qua như sau:

1. Biểu quyết thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2021 chi tiết theo tờ trình số 01/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 đã trình bày trước Đại hội như sau
  - + Ý kiến đồng ý: 50.760.566 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
  - + Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
  - + Ý kiến khác: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp
2. Biểu quyết thông qua Báo cáo HĐQT, Báo cáo Ủy Ban kiểm toán chi tiết theo tờ trình số 01/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 đã trình bày trước Đại hội như sau
  - + Ý kiến đồng ý: 50.760.566 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
  - + Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
  - + Ý kiến khác: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp
3. Biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận 2021 chi tiết theo tờ trình số 01/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 đã trình bày trước Đại hội như sau
  - Ý kiến đồng ý: 50.759.566 cổ phần, bằng 99,998% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến không đồng ý: 1.000 cổ phần, bằng 0,002% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến khác: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp

#### **PHẦN 7. Chi trả cổ tức năm 2021**

Biểu quyết về mức chi cổ tức năm 2021 cho cổ đông là 16% Vốn điều lệ. Trong đó chi 8% bằng tiền mặt và 8% bằng cổ phiếu chi tiết cụ thể Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt theo tờ trình số 01/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022, tỷ lệ biểu quyết như sau:

+ Ý kiến đồng ý: 50.760.566 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

+ Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

+ Ý kiến khác: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp

#### **PHẦN 8. Chi trả thù lao của HĐQT năm 2021**

Biểu quyết về Chi trả thù lao cho HĐQT năm 2021 là 2.4% lợi nhuận sau thuế bằng tiền mặt, chi tiết cụ thể Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt chi tiết theo tờ trình số 01/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022, tỷ lệ biểu quyết như sau:

+ Ý kiến đồng ý: 50.760.566 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

+ Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

+ Ý kiến khác: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp

#### **PHẦN 9. Kế hoạch SXKD năm 2022, dự kiến kế hoạch chi trả cổ tức năm 2022 và dự kiến kế hoạch chi trả thù lao HĐQT năm 2022**

9.1. Biểu quyết thông qua kế hoạch SXKD năm 2022 theo tờ trình số 01/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 đã trình bày trước Đại hội như sau

- Doanh thu: 6.000 tỷ đồng.

- Lợi nhuận sau thuế: 280 tỷ đồng

+ Ý kiến đồng ý: 50.760.566 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

+ Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

+ Ý kiến khác: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp

9.2. Biểu quyết về mức dự kiến chi trả cổ tức năm 2022 chi tiết theo tờ trình số 01/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 đã trình bày trước Đại hội như sau:

+ Ý kiến đồng ý: 50.760.566 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.



+ Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

+ Ý kiến khác: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp

9.3. Biểu quyết về mức dự kiến chi trả thù lao HĐQT năm 2022 chi tiết theo tờ trình số 01/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 đã trình bày trước Đại hội như sau:

+ Ý kiến đồng ý: 50.760.566 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

+ Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0 % cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

+ Ý kiến khác: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp

#### **PHẦN 10. Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí chọn Công ty TNHH Deloitte Viet Nam (Deloitte) là đơn vị thực hiện hoạt động kiểm toán cho năm tài chính 2022, chi tiết theo tờ trình số 01/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 đã trình bày trước Đại hội với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Ý kiến đồng ý: 50.668.466 cổ phần, bằng 99,819% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến khác: 92.100 cổ phần không có ý kiến, bằng 0,181% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp

#### **PHẦN 11. Sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi điều lệ Công ty**

11.1. Biểu quyết về việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh chi tiết theo tờ trình số 01/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 trình bày trước Đại hội như sau:

- Ý kiến đồng ý: 50.668.466 cổ phần, bằng 99,819% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến không đồng ý: 92.100 cổ phần, bằng 0,181% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến khác: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp

11.2. Biểu quyết về việc sửa đổi điều lệ Công ty chi tiết theo tờ trình số 01/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 trình bày trước Đại hội như sau

- Ý kiến đồng ý: 50.668.466 cổ phần, bằng 99,819% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến không đồng ý: 92.100 cổ phần, bằng 0,181% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến khác: 0 cổ phần, bằng 0 % cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp

## **PHẦN 12. Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ**

Đại hội đã thảo luận về nội dung toàn văn tờ trình số 02/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 ngày 01/04/2022, tờ trình số 03/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 ngày 01/04/2022, tờ trình số 04/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 ngày 01/04/2022, tờ trình số 05/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 ngày 01/04/2022, tờ trình số 06/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 ngày 01/04/2022 về phương án phát hành cổ phiếu. Đại hội đồng đã nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn, cũng như nhất trí từng nội dung ủy quyền cho HĐQT trong từng phương án, để thực hiện thành công đợt phát hành, huy động vốn.

12.1. Tỷ lệ biểu quyết thông qua tờ trình số 02/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 ngày 01/04/2022 về các Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty

- Ý kiến đồng ý: 50.668.466 cổ phần, bằng 99,819% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến không đồng ý: 92.100 cổ phần, bằng 0,181% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến khác: 0 cổ phần, bằng 0 % cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp

12.2. Tỷ lệ biểu quyết thông qua tờ trình số 03/Tr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 ngày 01/04/2022 về Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2021

- Ý kiến đồng ý: 50.668.466 cổ phần, bằng 99,819% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến không đồng ý: 92.100 cổ phần, bằng 0,181% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến khác: 0 cổ phần, bằng 0 % cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp

12.3. Tỷ lệ biểu quyết thông qua tờ trình số 04/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 ngày 01/04/2022 phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP):

- Ý kiến đồng ý: 50.668.466 cổ phần, bằng 99,819% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến không đồng ý: 92.100 cổ phần, bằng 0,181% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến khác: 0 cổ phần, bằng 0 % cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp

12.4. Tỷ lệ biểu quyết thông qua tờ trình số 05/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 ngày 01/04/2022 phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu:

- Ý kiến đồng ý: 50.668.466 cổ phần, bằng 99,819% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.
- Ý kiến không đồng ý: 92.100 cổ phần, bằng 0,181% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến khác: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp

12.5. Tỷ lệ biểu quyết thông qua tờ trình số 06/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 ngày 01/04/2022 phương án phát hành riêng lẻ cho cổ đông chiến lược:

- Ý kiến đồng ý: 50.667.466 cổ phần, bằng 99,817% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến không đồng ý: 93.100 cổ phần, bằng 0,183% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến khác: 0 cổ phần, bằng 0 % cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp

### **PHẦN 13. Thông qua việc tách mảng BĐS cho Công ty TNHH Một Thành Viên TNG Eco Green (Công ty con 100% vốn điều lệ của TNG).**

Tỷ lệ biểu quyết thông qua việc tách mảng BĐS cho Công ty TNHH Một Thành Viên TNG Eco Green (Công ty con 100% vốn điều lệ của TNG) theo tờ trình số 07/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 đã trình bày trước Đại hội như sau:

- Ý kiến đồng ý: 50.668.466 cổ phần, bằng 99,819% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Ý kiến khác: 92.100 cổ phần không có ý kiến, bằng 0,181% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp

### **PHẦN 14. Thông qua Nghị quyết đại hội**

Biểu quyết thông qua Dự thảo Nghị quyết Đại hội:

+ Ý kiến đồng ý: 50.760.566 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

+ Ý kiến không đồng ý: 0 cổ phần, bằng 0 % cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

+ Ý kiến khác: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp

### **PHẦN 15. Bế mạc đại hội**

Chủ tọa tuyên bố bế mạc Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Đầu tư và thương mại TNG.

Biên bản này được lập hồi 11h30 phút ngày 24 tháng 04 năm 2022.

Đại hội kết thúc lúc 11h30 cùng ngày.

THƯ KÝ

Nguyễn Thị Ngọc Ánh

Nguyễn Thúy Ngân

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA

Nguyễn Văn Thời

Số : 02/BB-TNG-ĐHCĐ 2022

Thái Nguyên, ngày 24 tháng 04 năm 2022

## BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Hôm nay, vào lúc 09:00, ngày 24 tháng 04 năm 2022 tại Chi nhánh May Sông Công, Khu công nghiệp Sông Công I - Thành phố Sông công - Tỉnh Thái Nguyên. Danh sách Ban kiểm phiếu đã được Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn gồm có các ông, bà có tên sau:

1. Bà Lương Thị Thúy Hà - PCT HĐQT - Trưởng ban;

Và các thành viên theo quyết định số 090301/QĐ-HĐQT ngày 09/03/2022 đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết các nội dung của Đại hội, kết quả như sau:

### 1. Thông qua Biên bản kiểm tra tư cách đại biểu

Kết quả biểu quyết :

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 50.760.566 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành : 50.760.566 CP, chiếm tỉ lệ 100%

Tỷ lệ không tán thành : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Tỷ lệ có ý kiến khác : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Kết luận: Đồng ý 100%.

### 2. Thông qua Chủ Tọa, Thư ký đại hội

Kết quả biểu quyết :

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 50.760.566 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành : 50.760.566 CP, chiếm tỉ lệ 100%

Tỷ lệ không tán thành : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Tỷ lệ có ý kiến khác : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Kết luận: Đồng ý 100%

### 3. Thông qua Chương trình nghị sự đại hội

Kết quả biểu quyết :

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 50.760.566 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành : 50.760.566 CP, chiếm tỉ lệ 100%

Tỷ lệ không tán thành : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Tỷ lệ có ý kiến khác : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Kết luận: Đồng ý 100%

### 4. Thông qua quy chế đại hội

Kết quả biểu quyết :

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 50.760.566 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành : 50.760.566 CP, chiếm tỉ lệ 100%

Tỷ lệ không tán thành : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Tỷ lệ có ý kiến khác : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%



Kết luận: Đồng ý 100%

## **5. Báo cáo kết quả SXKD năm 2021, Báo cáo HĐQT, Ủy Ban kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.**

Kết quả biểu quyết :

5.1. Biểu quyết thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2021 chi tiết theo tờ trình số 01/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 đã trình bày trước Đại hội như sau

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 50.760.566 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành	: 50.760.566 CP, chiếm tỉ lệ 100%
Tỷ lệ không tán thành	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%
Tỷ lệ có ý kiến khác	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Kết luận: Đồng ý 100%

5.2. Biểu quyết thông qua Báo cáo HĐQT, Báo cáo Ủy Ban kiểm toán chi tiết theo tờ trình số 01/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 đã trình bày trước Đại hội như sau

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 50.760.566 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành	: 50.760.566 CP, chiếm tỉ lệ 100%
Tỷ lệ không tán thành	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%
Tỷ lệ có ý kiến khác	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Kết luận: Đồng ý 100%

5.3. Biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận 2021 chi tiết theo tờ trình số 01/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 đã trình bày trước Đại hội như sau

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 50.760.566 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành	: 50.759.566 CP, chiếm tỉ lệ 99,998%
Tỷ lệ không tán thành	: 1.000 CP, chiếm tỉ lệ 0,002%
Tỷ lệ có ý kiến khác	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Kết luận: Đồng ý 99,998%

## **6. Chia cổ tức năm 2021**

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 50.760.566 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành	: 50.760.566 CP, chiếm tỉ lệ 100%
Tỷ lệ không tán thành	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%
Tỷ lệ có ý kiến khác	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Kết luận: Đồng ý 100%.

## **7. Chi trả thù lao HĐQT năm 2021**

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 50.760.566 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành	: 50.760.566 CP, chiếm tỉ lệ 100%
Tỷ lệ không tán thành	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%
Tỷ lệ có ý kiến khác	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Kết luận: Đồng ý 100%.

## **8. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2022, dự kiến kế hoạch chi trả cổ tức năm 2022 và dự kiến kế hoạch chi trả thù lao HĐQT năm 2022**

8.1. Biểu quyết thông qua kế hoạch SXKD năm 2022 theo tờ trình số 01/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 đã trình bày trước Đại hội như sau

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 50.760.566 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành : 50.760.566 CP, chiếm tỉ lệ 100%

Tỷ lệ không tán thành : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Tỷ lệ có ý kiến khác : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Kết luận: Đồng ý 100%.

8.2. Biểu quyết về mức dự kiến chi trả cổ tức năm 2022 chi tiết theo tờ trình số 01/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 đã trình bày trước Đại hội như sau

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 50.760.566 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành : 50.760.566 CP, chiếm tỉ lệ 100%

Tỷ lệ không tán thành : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Tỷ lệ có ý kiến khác : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Kết luận: Đồng ý 100%.

8.3. Biểu quyết về mức dự kiến chi trả thù lao HĐQT năm 2022 chi tiết theo tờ trình số 01/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 đã trình bày trước Đại hội như sau

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 50.760.566 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành : 50.760.566 CP, chiếm tỉ lệ 100%

Tỷ lệ không tán thành : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Tỷ lệ có ý kiến khác : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Kết luận: Đồng ý 100%.

## 9. Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty

Kết quả biểu quyết :

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 50.760.566 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành : 50.668.466 CP, chiếm tỉ lệ 99,819%

Tỷ lệ không tán thành : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Tỷ lệ có ý kiến khác : 92.100 CP, chiếm tỉ lệ 0,181%

Kết luận: Đồng ý 99,819%

## 10. Sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi điều lệ Công ty

10.1. Biểu quyết về việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh chi tiết theo tờ trình số 01/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 trình bày trước Đại hội như sau

Kết quả biểu quyết :

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 50.760.566 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành : 50.668.466 CP, chiếm tỉ lệ 99,819%

Tỷ lệ không tán thành : 92.100 CP, chiếm tỉ lệ 0,181%

Tỷ lệ có ý kiến khác : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Kết luận: Đồng ý 99,819%

10.2. Biểu quyết về việc sửa đổi điều lệ Công ty chi tiết theo tờ trình số 01/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 trình bày trước Đại hội như sau.

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 50.760.566 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành	:50.668.466 CP, chiếm tỉ lệ 99,819%
Tỷ lệ không tán thành	: 92.100 CP, chiếm tỉ lệ 0,181%
Tỷ lệ có ý kiến khác	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Kết luận: Đồng ý 99,819%.

#### 11. Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ.

11.1. Biểu quyết thông qua tờ trình số 02/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 ngày 01/04/2022 về các phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty.

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 50.760.566 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành	:50.668.466 CP, chiếm tỉ lệ 99,819%
Tỷ lệ không tán thành	: 92.100 CP, chiếm tỉ lệ 0,181%
Tỷ lệ có ý kiến khác	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Kết luận: Đồng ý 99,819%.

11.2. Biểu quyết thông qua tờ trình số 03/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 về phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2021

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 50.760.566 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành	:50.668.466 CP, chiếm tỉ lệ 99,819%
Tỷ lệ không tán thành	: 92.100 CP, chiếm tỉ lệ 0,181%
Tỷ lệ có ý kiến khác	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

11.3. Biểu quyết thông qua tờ trình 04/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 về phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP).

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 50.760.566 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành	:50.668.466 CP, chiếm tỉ lệ 99,819%
Tỷ lệ không tán thành	: 92.100 CP, chiếm tỉ lệ 0,181%
Tỷ lệ có ý kiến khác	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

11.4. Biểu quyết thông qua tờ trình số 05/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 về phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 50.760.566 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành	:50.668.466 CP, chiếm tỉ lệ 99,819%
Tỷ lệ không tán thành	: 92.100 CP, chiếm tỉ lệ 0,181%
Tỷ lệ có ý kiến khác	: 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Kết luận: Đồng ý 99,819%

11.5. Biểu quyết thông qua tờ trình số 06/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 về phương án phát hành riêng lẻ cho cổ đông chiến lược

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 50.760.566 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành	:50.667.466 CP, chiếm tỉ lệ 99,817%
-----------------	-------------------------------------



Tỷ lệ không tán thành : 93.100 CP, chiếm tỉ lệ 0,183%  
Tỷ lệ có ý kiến khác : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Kết luận: Đồng ý 99,817%

### 12. Thông qua việc tách mảng BĐS cho Công ty TNHH Eco Green (Công ty con 100% vốn điều lệ của TNG)

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 50.760.566 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành : 50.668.466 CP, chiếm tỉ lệ 99,819%

Tỷ lệ không tán thành : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Tỷ lệ có ý kiến khác : 92.100 CP, chiếm tỉ lệ 0,181%

Kết luận: Đồng ý 99,819%.

### 13. Thông qua toàn văn Nghị quyết

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết : 50.760.566 CP, trong đó:

Tỷ lệ tán thành : 50.760.566 CP, chiếm tỉ lệ 100%

Tỷ lệ không tán thành : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Tỷ lệ có ý kiến khác : 0 CP, chiếm tỉ lệ 0%

Kết luận: Đồng ý 100%.

Biên bản kiểm phiếu biểu quyết cuộc họp Đại hội cổ đông năm 2022 được lập xong lúc 11h00 cùng ngày và đã thông qua trước Đại hội.

Đại hội nhất trí 100%, không có ý kiến khác.



TM. BAN KIỂM PHIẾU

TL. CHỦ TỊCH HĐQT  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Lương Thị Thúy Hà*



## BIÊN BẢN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại Hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cp Đầu tư và Thương mại TNG được thành lập theo QĐ số 090301/QĐ-HĐQT ngày 09/03/2022, do Bà Lương Thị Thúy Hà làm Trưởng ban;

Các thành viên trong Ban đã thực hiện kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 tại địa điểm tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông năm 2022.

Kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết Công ty phát hành là: 92.698.779 cổ phần.
- Tổng số đại biểu tham dự: 179 Cổ đông và người được ủy quyền tham dự, đại diện cho 50.760.566 cổ phần, tương đương với 54,76% cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ vào:

- Theo quy định tại Điều 145 Điều kiện tiên hành họp ĐHĐCĐ của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Khoản 1 Điều 19 Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Đầu tư và thương mại TNG;
- Theo mục a, khoản 3, điều 10, thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Công ty cổ phần Đầu tư và thương mại TNG đã công bố thông tin trên trang web của Công ty theo địa chỉ: [www.tng.vn](http://www.tng.vn) vào ngày 14/03/2022, trước 41 ngày đại hội: <https://tng.vn/page/tin-bai/Thong-bao-moi-hop-Dai-hoi-dong-co-dong-nam-2022-182793>

Tài liệu công bố từ ngày 14/03/2022 trên website của TNG: <https://tng.vn/page/tin-bai/Tai-lieu-hop-dai-hoi-dong-co-dong-thuong-nien-2022-182796>

Web HNX vào ngày 14/03/2022 trước 41 ngày đại hội: [https://hnx.vn/cophieu-etfs/chi-tiet-chung-khoan-ny-TNG.html?\\_des\\_tab=3](https://hnx.vn/cophieu-etfs/chi-tiet-chung-khoan-ny-TNG.html?_des_tab=3)

Gửi thư đến địa chỉ trong danh sách VSD gửi lại. Gửi ngày 01/04/2022.



## TỜ TRÌNH

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

### I. BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2021, BÁO CÁO HĐQT, ỦY BAN KIỂM TOÁN VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 2021:

#### 1. Báo cáo kết quả SXKD năm 2021:

Số liệu chi tiết trong bảng Báo cáo KQSXKD 2021 đã được kiểm toán

#### 2. Báo cáo HĐQT, Báo cáo Ủy Ban kiểm toán:

Chi tiết như trình bày tại đại hội

#### 3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận 2021:

##### PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2021

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
	Lợi nhuận sau thuế 2021	232.286.347.757	
A	Thù lao HĐQT	5.574.872.346	
B	Phân phối lợi nhuận 2021	226.711.475.411	
I	Trả cổ tức 2021 (tổng 16%)	148.318.040.000	
	- Trả cổ tức bằng tiền mặt 8%	74.159.020.000	
	- Trả cổ tức bằng cổ phiếu 8%	74.159.020.000	
II	Trích lập các quỹ	78.393.435.411	
1	Trích quỹ Đầu tư phát triển (5%)	11.614.317.388	
2	Trích quỹ DP bổ sung vốn lưu động (5%)	11.614.317.388	
3	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	55.164.800.635	
C	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối		

#### II. CHI TRẢ CỔ TỨC NĂM 2021:

Chi trả cổ tức năm 2021 cho cổ đông là 16% Vốn điều lệ. Trong đó chi 8% bằng tiền mặt và 8% bằng cổ phiếu. Chi tiết cụ thể Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt.

### III. CHI TRẢ THÙ LAO CỦA HĐQT NĂM 2021

Chi trả thù lao cho HĐQT năm 2021 là 2.4% lợi nhuận sau thuế bằng tiền mặt. Chi tiết cụ thể Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt

### IV. KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022, DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CHI TRẢ CỔ TỨC NĂM 2022 VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CHI TRẢ THÙ LAO HĐQT NĂM 2022

#### 1. Kế hoạch SXKD năm 2022:

Doanh thu: 6.000 tỷ đồng.

Lợi nhuận sau thuế: 280 tỷ đồng

#### 2. Dự kiến kế hoạch chi trả cổ tức năm 2022:

Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông: Dự kiến chi trả tối thiểu 16% Vốn điều lệ. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn hình thức chi trả bằng tiền mặt hoặc bằng cổ phiếu đảm bảo lợi ích cổ đông

#### 3. Dự kiến kế hoạch chi trả thù lao HĐQT năm 2022:

Dự kiến chi trả thù lao cho HĐQT năm 2022 là 2,4% lợi nhuận sau thuế năm 2022 bằng tiền mặt. Chi tiết cụ thể Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt

### V. PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022 CỦA CÔNG TY

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ sửa đổi của Công ty CP Đầu tư và Thương mại TNG.

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ, năng lực của Công ty kiểm toán đã được Bộ Tài chính chấp nhận cho kiểm toán các Công ty niêm yết trên sàn giao dịch, Ủy ban kiểm toán đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính 2022 cho Công ty như sau:

Đơn vị: CÔNG TY TNHH DELOITTE VIET NAM (DELOITTE)

Địa chỉ: Tầng 12A, Tòa nhà Vinaconex - 34 Láng Hạ - Quận Đống Đa - Hà Nội.

### VI. SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NGÀNH NGHỀ KINH DOANH VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY

#### 1. Sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh như sau:

##### 1.1. Bổ sung ngành nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành nghề bổ sung	Mã ngành
1	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
2	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: - Kiểm tra, thử nghiệm cơ, lý, hóa, các sản phẩm dệt may, da giày;	7120

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm định, hiệu chuẩn các thiết bị đo lường;</li> <li>- Giám định, chứng nhận các sản phẩm dệt may, da giày;</li> <li>- Phân tích lỗi</li> </ul>	
--	---	--

**1.2. Bỏ ngành nghề kinh doanh sau:**

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành
1	Công thông tin (Loại trừ hoạt động báo chí)	6312

**1.3. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh sau:**

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành
1	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn đồ bảo hộ lao động; Bán buôn trang thiết bị PCCC. <i>(Trừ các hàng hóa mà tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được quyền phân phối theo Thông tư 34/2013/TT-BCT do Bộ Công Thương ban hành ngày 24/12/2013)</i>	4669
2	Bán buôn tổng hợp <i>(Trừ các hàng hóa mà tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được quyền phân phối theo Thông tư 34/2013/TT-BCT do Bộ Công Thương ban hành ngày 24/12/2013)</i>	4690
3	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ bảo hộ lao động; Bán lẻ trang thiết bị PCCC <i>(Trừ các hàng hóa mà tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được quyền phân phối theo Thông tư 34/2013/TT-BCT do Bộ Công Thương ban hành ngày 24/12/2013)</i>	4773
4	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet <i>(Trừ các hàng hóa mà tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được quyền phân phối theo Thông tư 34/2013/TT-BCT do Bộ Công Thương ban hành ngày 24/12/2013)</i>	4791
5	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu <i>(Trừ các hàng hóa mà tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được quyền phân phối theo Thông tư 34/2013/TT-BCT do Bộ Công Thương ban hành ngày 24/12/2013)</i>	4799

6	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm <i>(Trừ dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng như quy định tại khoản 6 Mục A, Phụ lục I của Nghị định 31/2021/NĐ-CP do Chính Phủ ban hành ngày 26/03/2021)</i>	7810
7	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn trang thiết bị y tế <i>(Trừ các hàng hóa mà tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được quyền phân phối theo Thông tư 34/2013/TT-BCT do Bộ Công Thương ban hành ngày 24/12/2013)</i>	4649
8	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ trang thiết bị y tế <i>(Trừ các hàng hóa mà tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được quyền phân phối theo Thông tư 34/2013/TT-BCT do Bộ Công Thương ban hành ngày 24/12/2013)</i>	4772
9	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê <i>(Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghỉ trang, nghỉ địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng” thuộc Mục A.7 Nghị định 31/2021/NĐ-CP”</i>	6810
10	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (Không bao gồm đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất.) Chi tiết: - Việc cung cấp các hoạt động kinh doanh bất động sản trên cơ sở phí hoặc hợp đồng bao gồm các dịch vụ liên quan đến bất động sản như: + Hoạt động của các đại lý kinh doanh bất động sản và môi giới. + Trung gian trong việc mua, bán hoặc cho thuê bất động sản trên cơ sở phí hoặc hợp đồng. + Quản lý bất động sản trên cơ sở phí hoặc hợp đồng. + Dịch vụ quản lý, vận hành nhà chung cư. + Sàn giao dịch bất động sản.	6820

## 2. Sửa đổi Điều lệ Công ty:

2.1 Sửa đổi Khoản 1 Điều 4 Điều lệ Công ty về ngành nghề kinh doanh của Công ty phù hợp với ngành, nghề được bổ sung nêu trên. Chi tiết các như file Điều lệ dự thảo đính kèm

2.2 Sửa đổi điểm h Khoản 2 Điều 27 Điều lệ Công ty về Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị. Điểm h Khoản 2 Điều 27 Điều lệ Công ty sau khi sửa đổi như sau:

“h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ [35%] tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;”.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



CHỦ TỊCH  
NGUYỄN VĂN THỜI



## TỜ TRÌNH

(V/v: Các Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG

### I. CĂN CỨ PHÁP LÝ CHO VIỆC PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU:

- Phương án này được xây dựng căn cứ vào:
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP do Chính Phủ ban hành ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG;
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

### II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG:

Kết quả kinh doanh trong 02 năm gần nhất:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	So sánh (%)
Tổng giá trị tài sản	3.554.954.990.341	4.367.431.010.241	22,85%
Doanh thu thuần	4.480.199.673.570	5.443.927.130.535	21,51%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	200.719.234.295	288.918.153.561	43,94%
Lợi nhuận khác	-15.095.403.106	-7.423.248.393	-50,82%
Lợi nhuận trước thuế	185.623.831.189	281.494.905.168	51,65%
Lợi nhuận sau thuế	153.603.282.678	232.802.069.945	51,56%
ROA	4,67%	5,88%	25,85%
ROE	13,87%	17,83%	28,58%

### III. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC TĂNG VỐN:

1. Bổ sung nguồn vốn để sản xuất và trang bị thêm máy móc, thiết bị, mở rộng quy mô sản xuất; tìm kiếm các cơ hội đầu tư.

- Để đảm bảo duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định và tạo ra nhân tố đột biến nhằm đưa tốc độ tăng trưởng lên cao trong giai đoạn tiếp theo. Công ty cần tái cấu trúc vốn và nâng cao năng lực tài chính của mình.

- Nguồn vốn lớn hơn cho phép Công ty mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, giúp Công ty giảm bớt việc phụ thuộc vào nguồn vốn vay, có đủ năng lực tài chính để đầu tư máy móc, thiết bị, nâng cao năng lực sản xuất để đáp ứng yêu cầu khách hàng; tạo điều kiện cho Công ty có thể nắm bắt được những cơ hội kinh doanh tốt.

- Việc tăng vốn còn giúp Công ty bổ sung thêm vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Tăng quy mô hoạt động góp phần chủ động hơn trong hoạt động sản xuất kinh doanh

- Nguồn vốn lớn giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực tài chính, chủ động hơn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Nguồn vốn chủ sở hữu lớn hơn góp phần giúp cho doanh nghiệp dễ tiếp cận nguồn vốn vay của Ngân hàng.

3. Tận dụng lợi thế của đối tác chiến lược, nâng cao năng lực cạnh tranh và vị thế trên thị trường.

- Việc phát hành cổ phiếu cho các đối tác chiến lược ngoài mục đích nâng cao tiềm lực về vốn cho Công ty, còn giúp Công ty có thể tận dụng được các thế mạnh, lợi thế của cổ đông chiến lược cho sự phát triển của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty như sau:

### IV. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU:

- Tên tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG

- Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG

- Mã chứng khoán: TNG

- Vốn điều lệ trước khi phát hành: 926.987.790.000 đồng

- Số lượng cổ phần đang lưu hành trước khi phát hành: 92.698.779 cổ phần

- Tổng số cổ phần phát hành tối đa: 36.809.571 cổ phần, bao gồm:

+ Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021 tối đa: 7.415.902 cổ phần. Chi tiết phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021 theo tờ trình số 03/TTr-





TNG-ĐHĐCĐ 2022 ngày 01/04/2022 của Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG.

+ Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP): tối đa 5.005.734 cổ phần. Chi tiết phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động theo tờ trình số 04/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 ngày 01/04/2022 của Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG.

+ Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu: tối đa 10.512.041 cổ phần. Chi tiết Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tờ trình số 05/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 ngày 01/04/2022 của Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG.

+ Phát hành cổ phiếu riêng lẻ: tối đa 13.875.894 cổ phần. Chi tiết Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ theo tờ trình số 06/TTr-TNG-ĐHĐCĐ 2022 ngày 01/04/2022 của Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG.

- Về thứ tự thực hiện phát hành: Công ty dự kiến sẽ thực hiện việc phát hành theo thứ tự như sau:

(i) Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021;

(ii) Sau khi phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021, Công ty sẽ phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động;

(iii) Sau đó, Công ty sẽ thực hiện phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Cổ đông theo danh sách chốt tại ngày đăng ký cuối cùng (*dự kiến bao gồm cả cổ đông đã nhận cổ phiếu trong đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021 và mua cổ phiếu trong đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động*) sẽ được quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu;

(iv) Phát hành cổ phiếu cho cổ đông chiến lược.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các phương án phát hành nêu trên, quyết định việc chỉnh sửa/thay đổi thứ tự phát hành của các đợt phát hành cổ phiếu đảm bảo số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa trong từng phương án không thay đổi.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT. BKTNB;
- Lưu HC.



CHỦ TỊCH  
NGUYỄN VĂN THỜI

## TỜ TRÌNH

(V/v: Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2021)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG

### I. CĂN CỨ PHÁP LÝ CHO VIỆC PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU

- Phương án này được xây dựng căn cứ vào:
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020.
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP do Chính Phủ ban hành ngày 31/12/2020.
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG;
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

### II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG

Kết quả kinh doanh trong 02 năm gần nhất:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	So sánh (%)
Tổng giá trị tài sản	3.554.954.990.341	4.367.431.010.241	22,85%
Doanh thu thuần	4.480.199.673.570	5.443.927.130.535	21,51%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	200.719.234.295	288.918.153.561	43,94%
Lợi nhuận khác	-15.095.403.106	-7.423.248.393	-50,82%
Lợi nhuận trước thuế	185.623.831.189	281.494.905.168	51,65%
Lợi nhuận sau thuế	153.603.282.678	232.802.069.945	51,56%
ROA	4,67%	5,88%	25,85%
ROE	13,87%	17,83%	28,58%



### III. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC TĂNG VỐN

Tăng quy mô hoạt động góp phần chủ động hơn trong hoạt động sản xuất kinh doanh

- Nguồn vốn lớn giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực tài chính, chủ động hơn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Nguồn vốn chủ sở hữu lớn hơn góp phần giúp cho doanh nghiệp dễ tiếp cận nguồn vốn vay của Ngân hàng.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty như sau:

### IV. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TRẢ CỔ TỨC

- Tên tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG
- Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG
- Mã chứng khoán: TNG
- Vốn điều lệ trước khi phát hành: 926.987.790.000 đồng
- Số lượng cổ phần đang lưu hành trước khi phát hành: 92.698.779 cổ phần
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 7.415.902 cổ phần
- Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để nhận cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu

- Tỷ lệ thực hiện: 100 : 8 (cổ đông sở hữu 01 cổ phần tương ứng với 01 quyền, 100 quyền được nhận 08 cổ phần mới).

- Phương án làm tròn, phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu mỗi cổ đông được nhận sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ hàng thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.

*Ví dụ: Tại ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu, cổ đông A sở hữu 123 cổ phần. Số cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu mà cổ đông A được nhận tính theo tỷ lệ cổ phiếu phát hành để chi trả cổ tức là  $(123 \times 8)/100 = 9,84$  cổ phần. Sau khi làm tròn, số cổ phiếu cổ đông A được nhận là 9 cổ phần, còn 0,84 cổ phần lẻ sẽ bị hủy bỏ.*

- Nguồn thực hiện: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2021.
- Thời gian dự kiến thực hiện: Quý II - Quý III/2022.
- Đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung, đăng ký niêm yết bổ sung: ĐHQĐ thông qua việc đăng ký lưu ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Trung tâm



Lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị các nội dung sau đây:

+ Lựa chọn thời điểm phát hành phù hợp;

+ Chủ động xây dựng, giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, đồng thời chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu của UBCKNN và các cơ quan chức năng có thẩm quyền;

+ Sau khi hoàn thành toàn bộ các công việc phát hành, ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và thay đổi đăng ký kinh doanh liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành.

+ Thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

+ Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc liên quan khác đến đợt phát hành tăng vốn điều lệ này theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT. BKTNB;
- Lưu HC.



**CHỦ TỊCH  
NGUYỄN VĂN THỜI**

## TỜ TRÌNH

(V/v: Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG

### I. CĂN CỨ PHÁP LÝ CHO VIỆC PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU

- Phương án này được xây dựng căn cứ vào:
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020.
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP do Chính Phủ ban hành ngày 31/12/2020.
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG;
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

### II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG:

Kết quả kinh doanh trong 02 năm gần nhất:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	So sánh (%)
Tổng giá trị tài sản	3.554.954.990.341	4.367.431.010.241	22,85%
Doanh thu thuần	4.480.199.673.570	5.443.927.130.535	21,51%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	200.719.234.295	288.918.153.561	43,94%
Lợi nhuận khác	-15.095.403.106	-7.423.248.393	-50,82%
Lợi nhuận trước thuế	185.623.831.189	281.494.905.168	51,65%
Lợi nhuận sau thuế	153.603.282.678	232.802.069.945	51,56%
ROA	4,67%	5,88%	25,85%
ROE	13,87%	17,83%	28,58%

### III. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC TĂNG VỐN:

Con người luôn là yếu tố then chốt trong mọi mặt hoạt động của một doanh nghiệp. Trong quá trình hoạt động và phát triển Công ty, việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cũng như hạn chế tối đa việc chảy máu chất xám luôn được Công ty quan tâm chú trọng. Đây là yếu tố quyết định để phát huy giá trị nội lực, quyết định chất lượng, hiệu quả bền vững trong hoạt động của Công ty.

Do vậy, việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) chính là một hành động cụ thể để hiện thực hóa các mục tiêu hướng đến nguồn nhân lực tại Công ty.

**Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động của Công ty như sau:**

### IV. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG:

- Tên tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG
- Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG
- Mã chứng khoán: TNG
- Vốn điều lệ trước khi phát hành dự kiến tối đa: 1.001.146.810.000 đồng (đã bao gồm vốn điều lệ tăng thêm do phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2021).
- Số lượng cổ phần đang lưu hành trước khi phát hành: 100.114.681 cổ phần
- Số lượng cổ phần phát hành tối đa: 5.005.734 cổ phần
- Số lượng cổ phần phát hành cho người lao động bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 03 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu. Đối tượng được chào bán: các thành viên Hội đồng quản trị, Ủy Ban kiểm toán nội bộ, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người lao động đã ký hợp đồng lao động với Công ty tại thời điểm lập danh sách.
- Ủy quyền cho HĐQT thông qua tiêu chuẩn và danh sách các đối tượng được tham gia chương trình ESOP, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng.
- Nguyên tắc xác định giá phát hành cho người lao động: Dựa trên cơ sở giá trị sổ sách, giá thị trường.
- + Giá trị sổ sách của cổ phiếu TNG tại thời điểm 31/12/2021 là: 15.774 đồng/cổ phần;
- + Giá trị thị trường của cổ phiếu TNG tại ngày 31/03/2022 là: 38.700 đồng/cổ phần



+ Đối với cổ phiếu của Công ty được chào bán cho cán bộ công nhân viên, do tính chất ưu tiên của đối tượng phân phối, đồng thời căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu sử dụng vốn, giá trị thị trường và giá trị sổ sách của cổ phiếu, giá chào bán cổ phiếu cho cán bộ công nhân viên được xác định là 10.000 đồng/cổ phiếu.

- Nguyên tắc xử lý số lượng cổ phiếu không phân phối hết:

+ Trong trường hợp các cán bộ công nhân viên không mua hết số lượng cổ phần chào bán, uỷ quyền cho HĐQT phân phối cho người lao động khác đáp ứng tiêu chí đã được Hội đồng Quản trị thông qua, với giá chào bán là 10.000 đồng/cổ phiếu.

+ ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT xây dựng tiêu chí và lựa chọn người lao động khác có nhu cầu mua số cổ phần còn lại chưa phân phối hết.

- Phương án sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu cho CBCNV: Tổng số tiền dự kiến thu được từ việc chào bán cổ phiếu cho CBCNV được sử dụng để bổ sung vốn lưu động phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ủy quyền cho HĐQT lập kế hoạch sử dụng vốn chi tiết.

- Thông qua việc cán bộ công nhân viên được mua cổ phiếu theo chương trình phát hành cổ phiếu cho người lao động được lựa chọn này sẽ không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai kể cả khi khối lượng mua vượt tỷ lệ quy định về chào mua công khai theo quy định tại Điều 35 Luật Chứng khoán 2019 (tỷ lệ sở hữu sau khi mua cổ phần đạt từ 25% trở lên số cổ phiếu đang lưu hành của công ty đại chúng hoặc đã nắm giữ từ 25% cổ phiếu có quyền biểu quyết mua tiếp để vượt mức 35%, 45%, 55%, 65%, 75% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của một công ty đại chúng).

- Thời gian thực hiện: Dự kiến trong năm 2022, Ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian chào bán cổ phiếu sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp phép chào bán cổ phiếu.

- Đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung, đăng ký niêm yết bổ sung: ĐHĐCĐ thông qua việc đăng ký lưu ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị: Ngoài các vấn đề ủy quyền cho Hội đồng quản trị được nêu cụ thể tại Phương án phát hành cổ phiếu và Phương án sử dụng vốn thu được từ việc phát hành cổ phiếu trên đây, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị các nội dung sau đây:

+ Lựa chọn thời điểm phát hành phù hợp;

+ Chủ động xây dựng, giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, đồng thời chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ

khác có liên quan theo yêu cầu của UBCKNN và các cơ quan chức năng có thẩm quyền;

+ Xây dựng và thông qua Phương án sử dụng vốn chi tiết cho các mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành.

+ Điều chỉnh/ thay đổi việc phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo ĐHCĐ gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này.

+ Sau khi hoàn thành toàn bộ các công việc phát hành, ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và thay đổi đăng ký kinh doanh liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành.

+ Thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hà Nội.

+ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;

+ Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc liên quan khác đến đợt phát hành tăng vốn điều lệ này theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- HĐQT, BKTNB;
- Lưu HC.



CHỦ TỊCH  
NGUYỄN VĂN THỜI





## TỜ TRÌNH

(V/v: Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG

### I. CĂN CỨ PHÁP LÝ CHO VIỆC PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU:

- Phương án này được xây dựng căn cứ vào:
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020.
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP do Chính Phủ ban hành ngày 31/12/2020.
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG;
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

### II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG”

Kết quả kinh doanh trong 02 năm gần nhất:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	So sánh (%)
Tổng giá trị tài sản	3.554.954.990.341	4.367.431.010.241	22,85%
Doanh thu thuần	4.480.199.673.570	5.443.927.130.535	21,51%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	200.719.234.295	288.918.153.561	43,94%
Lợi nhuận khác	-15.095.403.106	-7.423.248.393	-50,82%
Lợi nhuận trước thuế	185.623.831.189	281.494.905.168	51,65%
Lợi nhuận sau thuế	153.603.282.678	232.802.069.945	51,56%
ROA	4,67%	5,88%	25,85%
ROE	13,87%	17,83%	28,58%

### III. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC TĂNG VỐN:

1. Bổ sung nguồn vốn để sản xuất và trang bị thêm máy móc, thiết bị, mở rộng quy mô sản xuất; tìm kiếm các cơ hội đầu tư.

- Để đảm bảo duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định và tạo ra nhân tố đột biến nhằm đưa tốc độ tăng trưởng lên cao trong giai đoạn tiếp theo. Công ty cần tái cấu trúc vốn và nâng cao năng lực tài chính của mình.

- Nguồn vốn lớn hơn cho phép Công ty mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, giúp Công ty giảm bớt việc phụ thuộc vào nguồn vốn vay, có đủ năng lực tài chính để đầu tư máy móc, thiết bị, nâng cao năng lực sản xuất để đáp ứng yêu cầu khách hàng; tạo điều kiện cho Công ty có thể nắm bắt được những cơ hội kinh doanh tốt.

- Việc tăng vốn còn giúp Công ty bổ sung thêm vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Tăng quy mô hoạt động góp phần chủ động hơn trong hoạt động sản xuất kinh doanh

- Nguồn vốn lớn giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực tài chính, chủ động hơn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Nguồn vốn chủ sở hữu lớn hơn góp phần giúp cho doanh nghiệp dễ tiếp cận nguồn vốn vay của Ngân hàng.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của Công ty như sau:

### IV. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU:

#### 1. Phương pháp tính giá và đánh giá mức độ pha loãng cổ phần chào bán:

##### 1.1 Phương pháp tính giá:

Nguyên tắc xác định giá phát hành được dựa trên cơ sở giá trị sổ sách, giá thị trường và đánh giá mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành.

- **Giá trị sổ sách: Tại thời điểm 31/12/2021**

Căn cứ vào Báo cáo tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2021 để xác định giá trị sổ sách của Công ty như sau:

Khoản mục	Đơn vị	Theo BCTC 31/12/2021
Vốn chủ sở hữu	Đồng	1.462.251.288.257
Số lượng CP lưu hành	CP	92.698.779
Giá trị sổ sách mỗi CP	Đồng	15.774

Tại thời điểm kết thúc đợt chào bán, nếu tốc độ tăng vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phần sau đợt phát hành thì giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần sẽ giảm.

**- Giá thị trường:**

Mức giá đóng cửa giao dịch cổ phiếu TNG ngày 31/03/2022 là 38.700 đồng/cổ phiếu.

Tại ngày giao dịch không hưởng quyền, giá tham chiếu của cổ phiếu sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{pl} = \frac{P_t + Pr_1 * I_1}{1 + I_1 + I_2}$$

Trong đó:

+ Ppl: Giá cổ phiếu pha loãng.

+ Pt: Giá đóng cửa ngày giao dịch gần nhất trước ngày giao dịch không hưởng quyền (Giá định: 40.000 đồng/ cổ phiếu);

+ Pr<sub>1</sub>: Giá phát hành đối với quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu (10.000 đồng/ cổ phần);

+ I<sub>1</sub>: Tỷ lệ tăng vốn tăng thêm với việc chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu (10%);

+ I<sub>2</sub>: Tỷ lệ tăng vốn tăng thêm với việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức 8%);

Với giá định trên, tại thời điểm chốt danh sách để thực hiện quyền mua và quyền nhận cổ tức bằng cổ phần, giá thị trường của cổ phiếu Công ty sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$\begin{aligned} P_{pl} &= \frac{P_t + [Pr_1 * 10\%]}{1 + 10\% + 10\%} \\ &= \frac{40.000 + 10.000 * 10\%}{1 + 10\% + 8\%} \\ &= 34.746 \text{ đồng/ cổ phần} \end{aligned}$$

Cổ phiếu của Công ty được chào bán cho cổ đông hiện hữu do tính chất ưu tiên của đối tượng phân phối, đồng thời căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu sử dụng vốn, giá trị thị trường và giá trị sổ sách của cổ phiếu, cũng như trên cơ sở phân tích mức độ pha loãng giá, giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu được Công ty xác định bằng 10.000 đồng/ cổ phần.

**1.2 Phương pháp đánh giá mức độ pha loãng cổ phần chào bán:**

Sau khi Công ty chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ, số lượng cổ phiếu lưu hành trên thị trường của Công ty cũng tăng lên tương ứng.

- Tổng số cổ phiếu lưu hành tại ngày 31/12/2021: 92.698.779 cổ phiếu

- Tổng số cổ phiếu dự kiến trước đợt chào bán: 105.120.415 cổ phiếu (đã bao gồm cổ phiếu phát hành trả cổ tức bằng cổ phiếu, phát hành theo chương trình người lao động được lựa chọn)

- Tổng số cổ phiếu chào bán: 10.512.041 cổ phiếu

- Tổng số cổ phiếu lưu hành sau khi chào bán: 115.632.456 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu lưu hành tăng lên sẽ dẫn đến cổ phiếu của Công ty bị pha loãng.

Việc pha loãng cổ phiếu có thể gây ra các ảnh hưởng sau:

**- Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS):**

EPS có thể suy giảm do lợi nhuận sau thuế được chia cho một lượng cổ phiếu lớn hơn. Tuy nhiên điều này còn phần nào phụ thuộc vào số tiền mà Công ty huy động được trong đợt chào bán này để bổ sung kế hoạch kinh doanh và lợi nhuận thu được từ số tiền đó.

*Công thức tính*

$$\text{EPS} = \frac{\text{Lãi (lỗ) phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

*Trong đó:*

$$\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ} = \frac{X*12 + Y1*T1}{12}$$

+ X: Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành trước khi phát hành

+ Y1: Khối lượng cổ phiếu phát hành thêm

+ T1: Thời gian lưu hành thực tế trong năm của cổ phiếu phát hành thêm (tháng)

Giả sử, ngày hoàn tất đợt chào bán này của Công ty 30/06/2022. Khi đó:

$$\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân năm 2021} = \frac{92.698.779*12 + 10.512.041 *6}{12} = 97.954.799 \text{ cổ phiếu}$$

Dự kiến lợi nhuận sau thuế năm 2022 là 280 tỷ đồng.

*Khi đó:*

$$\text{EPS năm 2022 (dự kiến) trước khi pha loãng do phát hành thêm cổ phiếu} = \frac{280.000.000.000}{92.698.779} = 3.021 \text{ đồng/cổ phần}$$

$$\text{EPS năm 2022 (dự kiến) sau khi pha loãng do phát hành thêm cổ phiếu} = \frac{280.000.000.000}{97.954.799} = 2.858 \text{ đồng/cổ phần}$$

**- Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần (BVPS)**

*Công thức tính:*

$$\text{Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Khối lượng cổ phiếu đã phát hành - Cổ phiếu quỹ}}$$

Tại thời điểm kết thúc đợt chào bán, nếu tốc độ tăng vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phần sau đợt phát hành thì giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần sẽ giảm.

**- Giá trị thị trường của cổ phiếu Công ty**

\* Trường hợp giá đóng cửa cổ phiếu TNG tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày giao dịch không hưởng quyền lớn hơn giá phát hành, giá tham chiếu của cổ phiếu TNG tại

ngày giao dịch không hưởng quyền sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{pl} = \frac{P_t + Pr_1 * I_1}{1 + I_1 + I_2}$$

*Trong đó:*

+ Ppl: Giá cổ phiếu pha loãng.

+ Pt: Giá giả định tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền;

+ Pr<sub>1</sub>: Giá phát hành đối với quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu;

+ I<sub>1</sub>: Tỷ lệ tăng vốn tăng thêm với việc chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu;

+ I<sub>2</sub>: Tỷ lệ tăng vốn tăng thêm với việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức;

\* Trường hợp giá đóng cửa cổ phiếu TNG tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày giao dịch không hưởng quyền nhỏ hơn giá phát hành, giá tham chiếu của cổ phiếu TNG tại ngày giao dịch không hưởng quyền sẽ không bị điều chỉnh.

#### ***- Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết***

Tỷ lệ nắm giữ cũng như quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt phát hành này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm mà cổ đông có).

Các rủi ro từ việc pha loãng cổ phiếu nêu trên không phải bao giờ cũng xảy ra và mức độ rủi ro cũng phụ thuộc vào tình hình thị trường cũng như hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, những rủi ro này cũng sẽ có những tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến lợi ích của những nhà đầu tư sở hữu cổ phiếu của Công ty, vì vậy nhà đầu tư cần có những đánh giá cẩn trọng về các vấn đề nêu trên.

## **2. Phương án phát hành:**

- |   |   |
|---|---|
| - Tổ chức phát hành:                              | Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG  |
| - Tên cổ phiếu:                                   | Cổ phiếu Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG   |
| - Loại cổ phiếu:                                  | Cổ phần phổ thông   |
| - Mệnh giá cổ phần:                               | 10.000 đồng (Mười nghìn đồng)/cổ phần   |
| - Số lượng cổ phần trước khi phát hành            | Tối đa 105.120.415 cổ phần (đã bao gồm số lượng cổ phần phát hành thêm từ đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động). |
| - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành trước phát hành | Tối đa 105.120.415 cổ phiếu.  |

- Số lượng cổ phiếu quỹ tại 31/03/2022 0 cổ phiếu
- Số lượng cổ phần phát hành: Tối đa 10.512.041 cổ phần (Mười triệu, năm tám mươi hai nghìn, không trăm bốn mươi một cổ phần)
- Tổng giá trị chào bán (tính theo mệnh giá): 105.120.410.000 đồng (Một trăm linh năm tỷ, một trăm hai mươi triệu, bốn trăm mười nghìn đồng chẵn)
- Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông chốt tại ngày đăng ký cuối cùng được phân bổ quyền mua cổ phiếu.
- Tỷ lệ thực hiện quyền: Theo tỷ lệ thực hiện quyền là 10:1 (cổ đông sở hữu 01 cổ phần tương ứng với 01 quyền, 10 quyền được mua 01 cổ phần mới).
- Nguyên tắc làm tròn: Đối với cổ phiếu lẻ (nếu có) phát sinh khi cổ đông thực hiện quyền, để đảm bảo số lượng cổ phiếu phát hành không vượt quá số lượng chào bán, số lượng cổ phiếu cổ đông được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
- Điều kiện hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu được tự do chuyển nhượng.
- Chuyển nhượng quyền mua: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông được phân bổ quyền mua có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (không chuyển nhượng cho người thứ 3). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng và thanh toán tiền chuyển nhượng.
- Nguyên tắc xác định giá phát hành cho cổ đông hiện hữu: Đối với cổ phiếu của Công ty được chào bán cho cổ đông hiện hữu, do tính chất ưu tiên của đối tượng phân phối, đồng thời căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu sử dụng vốn, giá trị thị trường và giá trị sổ sách của cổ phiếu, cũng như trên cơ sở phân tích mức độ pha loãng giá, giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu được Công ty xác định bằng 10.000 đồng/cổ phần.

- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số tiền dự kiến thu được: 105.120.410.000 đồng (Một trăm linh năm tỷ, một trăm hai mươi triệu, bốn trăm mười nghìn đồng chẵn)
- Thời gian chào bán dự kiến: Dự kiến trong năm 2022, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng theo quy định.
- Phương thức xử lý cổ phần còn lại chưa phân phối hết: Số cổ phần còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu gồm:
- (1) Số cổ phần còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua;
  - (2) Số cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn khi phân phối cho cổ đông hiện hữu;
  - (3) Số cổ phần chênh lệch phát sinh giữa tổng số lượng cổ phiếu đã xin phép phát hành (10.512.041 cổ phần) và tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành với tỷ lệ thực hiện quyền 10:1.
- Số cổ phần này sẽ được HĐQT chào bán cho các Nhà đầu tư khác với giá chào bán là 10.000 đồng/cổ phần, bằng mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu để đảm bảo phát hành hết toàn bộ số cổ phần chào bán.
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng tiêu chí và lựa chọn Nhà đầu tư khác có nhu cầu mua cổ phần còn lại chưa phân phối hết.
- Số lượng cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn khi chào bán cho đối tượng khác theo quyết định của HĐQT được tự do chuyển nhượng.
- Số lượng cổ phần mà cổ đông hiện hữu được mua nhưng từ chối mua và số cổ phiếu chênh lệch phát sinh giữa tổng số lượng cổ phiếu đã xin phép phát hành (10.512.041 cổ phiếu) với tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành theo tỷ lệ thực hiện quyền 10:1 khi chào bán cho đối tượng khác theo quyết định của HĐQT sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

Việc phân phối số cổ phiếu không chào bán hết cho các nhà đầu tư khác phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Tuân thủ quy định tại điều 195 Luật Doanh nghiệp 2020: “Công ty con không được đầu tư mua cổ phần, góp vốn vào công ty mẹ. Các công ty con của cùng một công ty mẹ không được đồng thời cùng góp vốn, mua cổ phần để sở hữu chéo lẫn nhau.”

- Đảm bảo các điều kiện chào bán cổ phiếu riêng lẻ quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP do Chính Phủ ban hành ngày 31/12/2020 về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán.

- Chào mua công khai

Thông qua việc Nhà đầu tư (được HĐQT lựa chọn) khi thực hiện mua số cổ phần không phân phối hết cho các cổ đông hiện hữu sẽ không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai kể cả khi khối lượng mua vượt tỷ lệ quy định về chào mua công khai theo quy định tại Điều 35 Luật Chứng khoán 2019 (tỷ lệ sở hữu sau khi mua cổ phần đạt từ 25% trở lên số cổ phiếu đang lưu hành của công ty đại chúng hoặc đã nắm giữ từ 25% cổ phiếu có quyền biểu quyết mua tiếp để vượt mức 35%, 45%, 55%, 65%, 75% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của một công ty đại chúng).

- Rủi ro pha loãng

Trong đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm: (i) rủi ro pha loãng EPS, (ii) rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần và (iii) tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.

Rủi ro pha loãng EPS

Công thức tính toán pha loãng EPS dự kiến như sau:

$$EPS_{\text{Pha loãng}} = \frac{E}{Q_{bq}}$$

Trong đó:



EPS pha loãng: Thu nhập trên mỗi cổ phần pha loãng sau đợt phát hành thành công

E: Tổng lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông

Qbq: Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ (sau phát hành)

Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS) có thể giảm do thu nhập được chia cho số lượng cổ phiếu lớn hơn.

Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần

Công thức tính pha loãng BV dự kiến như sau:

$$BV = \frac{NVCSH}{Q - CPQ}$$

Trong đó:

NVCSH: Nguồn vốn chủ sở hữu thuộc về cổ đông

Q: Tổng số cổ phiếu đã phát hành

CPQ: Tổng số cổ phiếu quỹ

BV: Giá trị sổ sách cổ phiếu

Với việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 10:1 thì giá trị sổ sách cổ phiếu (BV) năm 2022 có thể giảm nếu tốc độ tăng của Q cao hơn tốc độ tăng của NVCSH.

Về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết

Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt phát hành này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm mà cổ đông đang sở hữu).

- Lưu ký và niêm yết bổ sung

Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán theo đúng quy định của pháp luật.

- Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu

Không áp dụng



- Phương án huy động vốn trong trường hợp cổ phiếu không chào bán hết theo dự kiến

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xin gia hạn đợt chào bán để tiếp tục chào bán nốt số cổ phiếu chưa chào bán hết nếu cần.

Trong trường hợp cổ phần không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ cân nhắc điều chỉnh tiến độ triển khai dự án và huy động các nguồn vốn vay ngân hàng để bù đắp.

### 3. Phương án sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ:

- Tổng số vốn dự kiến thu được từ việc chào bán cổ phiếu: 105.120.410.000 đồng
- Dự kiến phương án sử dụng vốn:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
I	Thanh toán tiền nguyên phụ liệu	105.120.420.000
1	Công ty CP SX&TM Việt Hàn TLP	50.000.000.000
2	CÔNG TY TNHH DỆT NHUỘM KHÁNH NGHIỆP VIỆT NAM	55.120.410.000
	Tổng cộng	105.120.410.000

Số tiền còn thiếu để sử dụng cho các mục đích trên sẽ được Công ty huy động thông qua các nguồn hợp pháp khác như: vay vốn tín dụng, phát hành trái phiếu, v.v...

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng phương án sử dụng vốn cụ thể, quyết định cụ thể việc phân bổ sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty khi thực hiện phát hành cổ phiếu, kế hoạch phát triển chung của Công ty và đảm bảo lợi ích của cổ đông. Hội đồng quản trị được toàn quyền quyết định việc sử dụng vốn linh hoạt ngay sau khi Công ty nhận được nguồn vốn thu được từ việc phát hành nhằm đảm bảo việc sử dụng vốn hiệu quả và tối ưu cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

### 4. Đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung, đăng ký niêm yết bổ sung

ĐHĐCĐ thông qua việc đăng ký lưu ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

### 5. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

Ngoài các vấn đề ủy quyền cho Hội đồng quản trị được nêu cụ thể tại Phương án phát hành cổ phiếu và Phương án sử dụng vốn thu được từ việc phát hành cổ phiếu trên đây, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị các nội dung sau đây:

- Thông qua phương án chi tiết, bổ sung, hoàn chỉnh nội dung phương án phát hành cổ phiếu và/hoặc sửa đổi phương án phát hành khi cần thiết để đảm bảo đợt phát hành được thành công;

- Lựa chọn thời điểm phát hành phù hợp;

- Chủ động xây dựng, giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, đồng thời chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu của UBCKNN và các cơ quan chức năng có thẩm quyền;

- Xây dựng và thông qua Phương án sử dụng vốn chi tiết cho các mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành.

- Điều chỉnh/ thay đổi việc phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo ĐHCĐ gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này.

- Sau khi hoàn thành toàn bộ các công việc phát hành, ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và thay đổi đăng ký kinh doanh liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành.

- Thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;

- Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc liên quan khác đến đợt phát hành tăng vốn điều lệ này theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT. BKTNB;
- Lưu HC.



**CHỦ TỊCH  
NGUYỄN VĂN THỜI**

TRÊN \* BÚ \*

## TỜ TRÌNH

(V/v: Phát hành cổ phiếu riêng lẻ)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG

### I. CĂN CỨ PHÁP LÝ CHO VIỆC PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU

- Phương án này được xây dựng căn cứ vào:
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020.
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP do Chính Phủ ban hành ngày 31/12/2020.
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG;
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

### II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TNG

Kết quả kinh doanh trong 02 năm gần nhất:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	So sánh (%)
Tổng giá trị tài sản	3.554.954.990.341	4.367.431.010.241	22,85%
Doanh thu thuần	4.480.199.673.570	5.443.927.130.535	21,51%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	200.719.234.295	288.918.153.561	43,94%
Lợi nhuận khác	-15.095.403.106	-7.423.248.393	-50,82%
Lợi nhuận trước thuế	185.623.831.189	281.494.905.168	51,65%
Lợi nhuận sau thuế	153.603.282.678	232.802.069.945	51,56%
ROA	4,67%	5,88%	25,85%
ROE	13,87%	17,83%	28,58%

### III. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC TĂNG VỐN

1. Bổ sung nguồn vốn để sản xuất và trang bị thêm máy móc, thiết bị, mở rộng quy mô sản xuất; tìm kiếm các cơ hội đầu tư.

- Để đảm bảo duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định và tạo ra nhân tố đột biến nhằm đưa tốc độ tăng trưởng lên cao trong giai đoạn tiếp theo. Công ty cần tái cấu trúc vốn và nâng cao năng lực tài chính của mình.

- Nguồn vốn lớn hơn cho phép Công ty mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, giúp Công ty giảm bớt việc phụ thuộc vào nguồn vốn vay, có đủ năng lực tài chính để đầu tư máy móc, thiết bị, nâng cao năng lực sản xuất để đáp ứng yêu cầu khách hàng; tạo điều kiện cho Công ty có thể nắm bắt được những cơ hội kinh doanh tốt.

- Việc tăng vốn còn giúp Công ty bổ sung thêm vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Tăng quy mô hoạt động góp phần chủ động hơn trong hoạt động sản xuất kinh doanh

- Nguồn vốn lớn giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực tài chính, chủ động hơn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Nguồn vốn chủ sở hữu lớn hơn góp phần giúp cho doanh nghiệp dễ tiếp cận nguồn vốn vay của Ngân hàng.

3. Tận dụng lợi thế của đối tác chiến lược, nâng cao năng lực cạnh tranh và vị thế trên thị trường.

- Việc phát hành cổ phiếu cho các đối tác chiến lược ngoài mục đích nâng cao tiềm lực về vốn cho Công ty, còn giúp Công ty có thể tận dụng được các thế mạnh, lợi thế của cổ đông chiến lược cho sự phát triển của Công ty.

**Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty như sau:**

### IV. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ

#### 1. Phương án phát hành:

- Tên tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG
- Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG
- Mã chứng khoán: TNG
- Số lượng cổ phần đang lưu hành trước khi phát hành: 115.632.456 cổ phần (đã bao gồm số lượng cổ phần tăng thêm do phát hành cổ phiếu trả cổ tức, phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động, phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu)

- Thời gian thực hiện dự kiến: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
- Đối tượng phát hành: Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.
- Số lượng cổ phần phát hành tối đa 13.875.894 cổ phần
- Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông, hạn chế chuyển nhượng trong vòng 03 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành.
- Mệnh giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần.
- Giá phát hành: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định giá bán một cổ phần cho nhà đầu tư trong đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ tuy nhiên giá bán một cổ phần không thấp hơn giá trị sổ sách của cổ phần Công ty tại thời điểm gần nhất.
- Hình thức phát hành: Phát hành riêng lẻ.
- Đối tượng phát hành: Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp thỏa mãn điều kiện tại Điều 11 Luật chứng khoán năm 2019 và Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán.
- Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư mua cổ phần phát hành riêng lẻ:
  - + Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp có năng lực tài chính hoặc có trình độ chuyên môn về chứng khoán bao gồm các tổ chức/cá nhân trong và ngoài nước đáp ứng một trong các tiêu chí sau đây:
    - + Công ty có vốn điều lệ đã góp đạt trên 100 tỷ đồng hoặc tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch;
    - + Người có chứng chỉ hành nghề chứng khoán;
    - + Cá nhân nắm giữ danh mục chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch có giá trị tối thiểu là 02 tỷ đồng theo xác nhận của công ty chứng khoán tại thời điểm cá nhân đó được xác định tư cách là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp;
    - + Cá nhân có thu nhập chịu thuế năm gần nhất tối thiểu là 01 tỷ đồng tính đến thời điểm cá nhân đó được xác định tư cách là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo hồ sơ khai thuế đã nộp cho cơ quan thuế hoặc chứng từ khấu trừ thuế của tổ chức, cá nhân chi trả.
  - Số lượng nhà đầu tư tham gia đợt phát hành: tối đa 10 nhà đầu tư;
  - Số lượng cổ phần tối thiểu mỗi nhà đầu tư đăng ký mua: 1.500.000 cổ phiếu. Trường hợp tổng số cổ phiếu đăng ký mua của các nhà đầu tư vượt quá tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành, Hội đồng quản trị sẽ căn cứ thời điểm đăng ký mua của từng nhà đầu tư để phân bổ số lượng cổ phiếu được quyền mua cho từng nhà đầu tư cụ thể.
  - Danh sách nhà đầu tư được chào bán cổ phần riêng lẻ: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động tìm kiếm, lựa chọn và thông qua danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được tham gia mua cổ phần chào bán riêng lẻ, đàm phán các

điều kiện về giá và các điều kiện ràng buộc khác để đảm bảo đợt phát hành tăng vốn được thành công và đem lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông và Công ty. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho hội đồng quản trị được toàn quyền quyết định đối tượng chào bán mà không cần phải xin ý kiến của Đại hội đồng cổ đông.

Chào mua công khai: Trong trường hợp có tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp tham gia mua cổ phần phát hành riêng lẻ dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng này vượt mức sở hữu được quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 35 Luật chứng khoán 54/2019/QH14 thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.

- Nguyên tắc xác định giá phát hành:

+ Giá trị sổ sách: Tại thời điểm 31/12/2021

$$\begin{aligned} \text{Giá trị sổ sách} &= \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phần đã phát hành} - \text{Số lượng Cổ phiếu quỹ}} \\ \text{trên mỗi cổ phần} &= \frac{1.462.767.010.445}{92.698.779 - 0} = \frac{15.774}{\text{đồng/cổ phần}} \end{aligned}$$

+ Thị giá của cổ phần TNG tại ngày 31/03/2022 là 38.700 đồng/cổ phần

*Căn cứ vào giá trị sổ sách và thị giá của cổ phần TNG tại ngày 31/03/2022, đồng thời để khuyến khích các nhà đầu tư cùng tham gia xây dựng Công ty phát triển, HĐQT đề xuất giá chào bán cho nhà đầu tư là giá không thấp hơn giá trị sổ sách gần nhất trước thời điểm nộp hồ sơ đăng ký phát hành.*

- Thời gian thực hiện dự kiến: Dự kiến trong năm 2022-2023, Ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian chào bán cổ phiếu sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp phép chào bán cổ phiếu.

- Phương thức phân phối: Phân phối trực tiếp cho Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.

- Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành riêng lẻ trong đợt phát hành riêng lẻ này bị hạn chế chuyển nhượng 03 năm, kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.

- Đánh giá mức độ pha loãng cổ phiếu: Do số lượng cổ phiếu lưu hành tăng lên nên các rủi ro về pha loãng có thể xảy ra như (i) pha loãng thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS), (ii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần; (iii) pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết; Ủy quyền cho HĐQT căn cứ theo điều kiện thực tế tại thời điểm tổ chức thực hiện việc phát hành để đưa ra đánh giá cụ thể về mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành.

- Xử lý số cổ phiếu từ chối mua: Số lượng cổ phiếu nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp từ chối mua một phần hoặc toàn bộ được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phân phối lại cho các nhà đầu tư khác đáp ứng các tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp nêu trên, với giá bán là 10.000 đồng/cổ phần, đảm

bảo đợc phát hành tăng vốn đợc thành công và đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty và cổ đōng.

- Xử lý trong trường hợp không chào bán hết số cổ phiếu đợc đăng ký phát hành: Trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán theo quy đđnh, Công ty không chào bán hết số cổ phiếu như đợc đăng ký, số tiền thu đợc từ đợc phát hành không đủ theo đợc dự kiến, để thực hiện các Phương án sử dụng vốn đợc Đợc hội đōng cổ đōng thông qua, tùy tình hình thực tế, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các giải pháp như sau:

+ Xin gia hạn đợc chào bán để tiếp tục chào bán nốt số cổ phiếu còn lại;

+ Tiến hành bổ sung nguồn vốn còn thiếu thông qua vay ngân hàng theo các Hợp đōng tín dụng hoặc hạn mức tín dụng...

- Phương án sử dụng số tiền thu đợc từ việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ:

+ Tổng số vốn dự kiến thu đợc từ việc chào bán cổ phiếu: 218.878.351.956 (Tđnh theo giá trị sổ sách ngày 31/12/2021)

+ Dự kiến phương án sử dụng vốn:

STT	Nội dung	Số tiền (đōng)
I	Thanh toán tiền nguyên phụ liệu, dịch vụ	218.878.367.730
1	Công ty TNHH nhãn mác và bao bì Maxim Việt Nam	30.000.000.000
2	Công Ty TNHH Thái Bình Nguyên VN	30.000.000.000
3	Công ty TNHH Avery Dennison Ris Việt Nam	40.000.000.000
4	Công ty TNHH Mainetti (Việt Nam)	30.000.000.000
5	CTCP dịch vụ hàng hải hàng không con Cá Heo	20.000.000.000
6	Công ty cổ phần chần bông Tín Phát	20.000.000.000
7	CÔNG TY CỔ PHẦN VP BÌNH MINH	20.000.000.000
8	Công Ty TNHH SX và TM Tổng hợp Hưng Thành	28.878.351.956
	Tổng cộng	218.878.367.730

Trường hợp số tiền thu đợc từ đợc chào bán không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đđch nêu trên thì thứ tự mục đđch ưu tiên như sau:

+ Ưu tiên 1: Thanh toán tiền nguyên phụ liệu, dịch vụ cho Công ty TNHH nhãn mác và bao bì Maxim Việt Nam;

+ Ưu tiên 2: Thanh toán tiền nguyên phụ liệu, dịch vụ cho Công Ty TNHH Thái Bình Nguyên VN;

+ Ưu tiên 3: Thanh toán tiền nguyên phụ liệu, dịch vụ cho Công ty TNHH Avery Dennison Ris Việt Nam

+ Ưu tiên 4: Thanh toán tiền nguyên phụ liệu, dịch vụ cho Công ty TNHH Mainetti (Việt Nam);



+ Ưu tiên 5: Thanh toán tiền nguyên phụ liệu, dịch vụ cho CTCP dịch vụ hàng hải hàng không con Cá Heo;

+ Ưu tiên 6: Thanh toán tiền nguyên phụ liệu, dịch vụ cho Công ty cổ phần chân bông Tín Phát;

+ Ưu tiên 7: Thanh toán tiền nguyên phụ liệu, dịch vụ cho CÔNG TY CỔ PHẦN VP BÌNH MINH;

+ Ưu tiên 8: Thanh toán tiền nguyên phụ liệu, dịch vụ cho Công Ty TNHH SX và TM Tổng hợp Hưng Thành;

Số tiền còn thiếu để sử dụng cho các mục đích trên sẽ được Công ty huy động thông qua các nguồn hợp pháp khác như: vay vốn tín dụng, phát hành trái phiếu, v.v...

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng phương án sử dụng vốn cụ thể, quyết định cụ thể việc phân bổ sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty khi thực hiện phát hành cổ phiếu, kế hoạch phát triển chung của Công ty và đảm bảo lợi ích của cổ đông. Hội đồng quản trị được toàn quyền quyết định việc sử dụng vốn linh hoạt ngay sau khi Công ty nhận được nguồn vốn thu được từ việc phát hành nhằm đảm bảo việc sử dụng vốn hiệu quả và tối ưu cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

### **2. Đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung, đăng ký niêm yết bổ sung**

ĐHĐCĐ thông qua việc đăng ký lưu ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

### **3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị**

Ngoài các vấn đề ủy quyền cho Hội đồng quản trị được nêu cụ thể tại Phương án phát hành cổ phiếu và Phương án sử dụng vốn thu được từ việc phát hành cổ phiếu trên đây, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị các nội dung sau đây:

- Lựa chọn thời điểm phát hành phù hợp;
- Tìm kiếm, lựa chọn và điều chỉnh/ thay đổi danh sách Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được mua cổ phiếu riêng lẻ, quyết định số lượng cổ phiếu chào bán cho từng nhà đầu tư, đàm phán và quyết định các điều kiện, điều khoản khác (trừ danh sách nhà đầu tư phải được ĐHĐCĐ thông qua theo quy định pháp luật).
- Chủ động xây dựng, giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, đồng thời chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu của UBCKNN và các cơ quan chức năng có thẩm quyền;
- Xây dựng và thông qua Phương án sử dụng vốn chi tiết cho các mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành.

- Điều chỉnh/ thay đổi việc phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo ĐHĐCĐ gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này.

- Sau khi hoàn thành toàn bộ các công việc phát hành, ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và thay đổi đăng ký kinh doanh liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành.

- Thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;

- Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc liên quan khác đến đợt phát hành tăng vốn điều lệ này theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật hiện hành.

*Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKTNB;
- Lưu HC.



CHỦ TỊCH  
NGUYỄN VĂN THỜI

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ  
VÀ THƯƠNG MẠI TNG**

Số: 07/TTr-TNG-DHĐCĐ 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thái Nguyên, ngày 01 tháng 04 năm 2022

## **TỜ TRÌNH**

Về việc tách mảng BĐS cho Công ty TNHH Một thành viên TNG Eco Green

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG**

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc tách mảng BĐS sang cho Công ty TNHH Một thành viên TNG Eco Green (Công ty con 100% vốn điều lệ của TNG) và chuyển Công ty TNHH Một thành viên TNG Eco Green thành công ty cổ phần để tự huy động vốn thực hiện các dự án BĐS chi tiết như sau:

### **I. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC ĐẦU TƯ TÁCH MẢNG BẤT ĐỘNG SẢN CHO CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TNG ECO GREEN**

Nhằm mục đích cơ cấu hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG theo hướng chuyên môn hóa, giúp tập trung nguồn vốn hiệu quả cho từng mảng hoạt động sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị Công ty nhận thấy việc tách mảng BĐS cho Công ty TNHH Một thành viên TNG Eco Green bằng quyền phát triển một số bất động sản đang triển khai của TNG là thực sự cần thiết và cấp bách.

Việc tách mảng BĐS bằng quyền phát triển dự án bất động sản cho Công ty TNHH Một thành viên TNG Eco Green sẽ giúp nâng cao năng lực tài chính cho công ty con, chuyên môn hóa mảng hoạt động kinh doanh bất động sản, tăng khả năng huy động vốn, thuận lợi trong việc phát triển các dự án trong tương lai.

### **II. PHƯƠNG ÁN TÁCH MẢNG BĐS CHO CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TNG ECO GREEN**

#### **1. Thông tin về Công ty:**

##### **Công ty TNHH Một thành viên TNG Eco Green**

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số : 4601534130 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 01/02/2019

- Địa chỉ: Tầng 6, Số 434/1, Đường Bắc Kạn, Phường Hoàng Văn Thụ, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam

- Vốn điều lệ đăng ký: 50.000.000.000 đồng

- Vốn điều lệ thực góp: 0 đồng



- Lĩnh vực kinh doanh: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (Chính – mã ngành 6810).

- Tỷ lệ sở hữu của TNG tại Công ty TNHH Một thành viên TNG Eco Green: 100%.

## 2. Tài sản tách cho Công ty TNHH Một thành viên TNG Eco Green:

2.1. Hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Đầu tư và Thương mại TNG kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc sử dụng các quyền sử dụng đất/quyền phát triển toàn bộ dự án của các Dự án dưới đây để tách mảng BĐS cho Công ty TNHH Một thành viên TNG Eco Green:

- Dự án Cụm công nghiệp (CCN) Sơn Cẩm 1

- Dự án TNG Village 1

- Dự án Khu dân cư phòng 57 - khu tái định cư Nhà ở thương mại TNG Village 2

- Dự án khu tập thể Minh Cầu - Dự án nhà ở thương mại TNG Village 2

## 3. Ủy quyền

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau:

- Lựa chọn thời điểm thích hợp khi các Dự án trên đủ điều kiện để thực hiện việc tách mảng BĐS vào Công ty TNHH Một thành viên TNG Eco Green;

- Chủ động quyết định giá trị tài sản góp vốn dựa trên cơ sở định giá quyền phát triển dự án hoặc thuê một tổ chức thẩm định giá để định giá (nếu cần thiết) đảm bảo không vượt quá 35% tổng nguồn vốn của Công ty theo báo cáo tài chính Quý gần nhất tại thời điểm góp vốn;

- Thực hiện các thủ tục cần thiết để chuyển tên nhà đầu tư các Dự Án nêu trên từ Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG sang cho Công ty TNHH Một thành viên Eco Green.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT. BKTNB;
- Lưu HC.



CHỦ TỊCH  
NGUYỄN VĂN THỜI

